

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26/2006/QĐ-UBND

*Đông Hà, ngày 03 tháng 3 năm 2006***QUYẾT ĐỊNH****Về việc ban hành Quy chế vận hành hệ thống thông tin điện tử tổng hợp
kinh tế - xã hội phục vụ điều hành trên địa bàn tỉnh Quảng Trị****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 25/07/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tin học hoá quản lý hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2005;

Căn cứ Quyết định số 1210/2002QĐ-UBND ngày 14/06/2002 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án tin học hoá quản lý hành chính tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2001 - 2005;

Căn cứ Quyết định số 2642/2004/QĐ-UBND ngày 31/08/2004 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy chế vận hành hệ thống thông tin điện tử tổng hợp kinh tế - xã hội phục vụ điều hành trên địa bàn tỉnh Quảng Trị".**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH****Lê Hữu Phúc**

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****QUY CHẾ****Vận hành hệ thống thông tin điện tử tổng hợp kinh tế - xã hội
phục vụ điều hành trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 26/2006/QĐ-UBND
ngày 03/3/2006 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh (sau đây gọi là các ngành), Chủ tịch UBND các huyện, thị xã (sau đây gọi là cấp huyện) phải thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ cập nhật thông tin và gửi báo cáo qua mạng tin học điện rộng của tỉnh theo quy định của Quy chế này.

Điều 2. Các loại báo cáo qua mạng tin học điện rộng bao gồm

1. Các báo cáo định kỳ: Tuần, tháng, quý, 6 tháng, năm;
2. Báo cáo đột xuất;
3. Báo cáo chuyên đề.

Điều 3. Nội dung báo cáo (các loại báo cáo qua mạng tin học điện rộng được quy định tại Điều 2 của Quy chế này) **gồm có các nội dung sau**

Các loại báo cáo có hai phần: Phần bảng biểu các chỉ tiêu báo cáo và phần nhận xét, đánh giá, đề xuất kiến nghị...dưới dạng văn bản.

a) Về bảng biểu các chỉ tiêu báo cáo: Các ngành, huyện thực hiện theo tài liệu "Hệ thống chỉ tiêu kinh tế - xã hội" của Ban Điều hành Đề án 112 Chính phủ gửi kèm theo Quy chế này.

b) Về nội dung, phương pháp tính toán các chỉ tiêu báo cáo: Các ngành, huyện thực hiện theo tài liệu "Hướng dẫn vận hành hệ thống thông tin tổng hợp kinh tế - xã hội phục vụ điều hành trên địa bàn tỉnh" của Ban Điều hành Đề án 112 Chính phủ gửi kèm theo Quy chế này.

Bản gốc của báo cáo (có chữ ký của Thủ trưởng cơ quan và dấu của đơn vị) lưu tại đơn vị theo quy định hiện hành để đối chiếu khi cần thiết.

Điều 4. Chế độ cập nhật thông tin và gửi báo cáo qua mạng tin học điện rộng của tỉnh (sau đây gọi là mạng)

1. Chế độ cập nhật thông tin:

a) Các ngành, huyện được cung cấp các bảng biểu trên mạng để nhập trực tiếp các chỉ tiêu báo cáo.

b) Các ngành, huyện có trách nhiệm cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời các chỉ tiêu UBND tỉnh giao để tích hợp vào cơ sở dữ liệu tổng hợp chỉ tiêu kinh tế - xã hội tại Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh.

c) Các ngành, huyện có thể bổ sung những chỉ tiêu xét thấy cần thiết cho sự chỉ đạo, điều hành của ngành, huyện và cập nhật vào cơ sở dữ liệu tổng hợp chỉ tiêu kinh tế - xã hội của ngành, huyện, nhưng không được giảm bớt các chỉ tiêu hoặc thay đổi các ký, mã hiệu đã quy định cho từng chỉ tiêu.

2. Thời gian truyền gửi báo cáo trên mạng.

a) Sau khi hoàn thành việc cập nhật các chỉ tiêu, các bảng biểu được truyền kèm với phần văn bản của báo cáo trên mạng được quy định như sau:

- Báo cáo tuần: Gửi chậm nhất vào sáng thứ 5 hàng tuần;
- Báo cáo tháng: Gửi trước ngày 20 hàng tháng;
- Báo cáo quý: Gửi trước ngày 20 tháng cuối quý;
- Báo cáo 6 tháng đầu năm: Gửi trước ngày 20 tháng 6 hàng năm;
- Báo cáo năm: Gửi trước ngày 31 tháng 12 hàng năm;
- Báo cáo tình hình thiên tai, lũ lụt: Gửi ngay sau khi có thiệt hại xảy ra;
- Báo cáo chuyên đề: Gửi theo quy định cụ thể đối với từng loại báo cáo.

b) Đối với báo cáo tuần, báo cáo tháng: Các ngành, huyện chỉ gửi qua mạng, không gửi bằng đường công văn (văn bản giấy); Trong trường hợp do sự cố kỹ thuật nên không gửi được qua mạng thì các ngành, huyện vừa gửi báo cáo bằng văn bản giấy đến UBND tỉnh đồng thời gửi đến Trung tâm Tin học tỉnh để Trung tâm Tin học tỉnh tổ chức cập nhật vào mạng phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và xử lý kịp thời các lỗi kỹ thuật vừa phát sinh.

c) Đối với báo cáo quý, báo cáo 6 tháng, báo cáo năm, báo cáo tình hình thiên tai, lũ lụt và báo cáo chuyên đề: Các ngành, huyện gửi báo cáo đến UBND tỉnh bằng công văn theo quy định hiện hành và đồng thời gửi qua mạng.

d) Các báo cáo có tính chất mật được quản lý theo các quy định hiện hành, không được gửi qua đường mạng.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ vào Quyết định này, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã có nhiệm vụ:

a) Quy định cụ thể chế độ cập nhật thông tin và báo cáo qua mạng; củng cố và giao nhiệm vụ cụ thể cho bộ phận quản trị mạng máy tính cục bộ của đơn vị và cá nhân, bộ phận làm công tác thông tin, báo cáo;

b) Tổ chức triển khai, bảo trì và khai thác có hiệu quả mạng máy tính cục bộ và mạng tin học diện rộng của tỉnh;

c) Thực hiện nghiêm túc chế độ cập nhật thông tin và báo cáo qua mạng theo quy định tại Quy chế này.

d) Bảo đảm an toàn và bảo mật khi truyền nhận thông tin qua mạng theo quy định.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo Trung tâm Tin học tỉnh; chuyên viên khối Nghiên cứu - Tổng hợp và các bộ phận có liên quan của Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn các ngành, huyện thực hiện việc cập nhật thông tin và báo cáo qua mạng; tổ chức tiếp nhận thông tin, báo cáo qua mạng và truyền tiếp cho các cá nhân, bộ phận được quyền sử dụng báo cáo; tổ chức lưu trữ dữ liệu báo cáo, đảm bảo truyền dẫn thông tin liên tục, kịp thời, an toàn và bảo mật;

b) Chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc chế độ cập nhật thông tin và báo cáo qua mạng;

c) Tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm và đề xuất bổ sung, sửa đổi để phục vụ tốt công tác điều hành của UBND tỉnh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Lê Hữu Phúc